

ÁN LỆ SỐ 61/2023/AL¹

VỀ CHẤM DỨT VIỆC NUÔI CON NUÔI KHI CON NUÔI CHƯA THÀNH NIÊN

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua vào các ngày 01, 02, 03 tháng 02 năm 2023 và được công bố theo Quyết định số 39/QĐ-CA ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Nguồn án lệ:

Quyết định sơ thẩm số 87/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai về việc “*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*”, người yêu cầu là ông Trần Công T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thanh H và chị Trần Thị Thảo T1.

Vị trí nội dung án lệ:

Đoạn 7, 8 phần “*Nhận định của Tòa án*”.

Khái quát nội dung của án lệ:

- *Tình huống án lệ:*

Cha đẻ, mẹ đẻ và cha nuôi, mẹ nuôi thống nhất giao lại con nuôi chưa thành niên cho cha đẻ, mẹ đẻ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; con nuôi có nguyện vọng được về sống với cha đẻ, mẹ đẻ và cha nuôi, mẹ nuôi có yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi.

- *Giải pháp pháp lý:*

Trường hợp này, Tòa án phải chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

- Các điều 25, 26 và 27 Luật Nuôi con nuôi năm 2010;
- Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Từ khóa của án lệ:

“*Chấm dứt việc nuôi con nuôi*”; “*Con nuôi chưa thành niên*”; “*Tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi*”.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

- *Tại đơn yêu cầu, bản tự khai ngày 17/4/2019, người yêu cầu là ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Q trình bày:*

Ông T và bà Q kết hôn với nhau vào năm 1999 và đã có 02 người con chung (nay đã trưởng thành). Năm 2015, vợ chồng em ruột là Nguyễn Thanh H và chị Trần Thị Thảo T1 có khó khăn về kinh tế, nên đồng ý cháu Nguyễn Minh Khánh H1, sinh ngày 31/10/2003 là con nuôi của vợ chồng ông bà, nên ông bà đã làm

¹ Án lệ này do GS. TS. Đỗ Văn Đại và ThS. Lê Thị Mận - Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh đề xuất.

thủ tục nhận nuôi tại UBND xã A, huyện B và được cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01 ngày 15/9/2015.

Sau khi nhận con nuôi, ông bà đã thay đổi họ của cháu từ Nguyễn Minh Khánh H1 thành Trần Minh Khánh H1 và chăm sóc cháu, nuôi dưỡng cháu tốt. Nhưng nay cháu H1 có nguyện vọng được về sống cùng bố mẹ ruột, nên ông bà yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Trần Minh Khánh H1.

- Tại bản tự khai ngày 17/4/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh H, chị Trần Thị Thảo T1 trình bày:

Anh chị chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã A (đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 1998). Quá trình chung sống anh chị có 03 người con chung là: Nguyễn Minh C, sinh ngày: 10/01/2000, Nguyễn Minh Khánh H1, sinh ngày: 31/10/2003, Nguyễn Khánh M, sinh ngày: 08/7/2009. Vào năm 2015, do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên anh chị đồng ý để cháu Nguyễn Minh Khánh H1 làm con nuôi của chị ruột anh H là bà Nguyễn Thị Q và ông Trần Công T.

Khi được nhận nuôi, cháu H1 được đổi họ thành Trần Minh Khánh H1, đồng thời cháu được nuôi dưỡng và học tập tốt. Nhưng nay cháu H1 có nguyện vọng được về sinh sống cùng anh chị nên anh chị đồng ý.

- Tại bản tự khai ngày 17/4/2019, cháu Trần Minh Khánh H1 trình bày:

Cháu là con ruột của cha Nguyễn Thanh H và mẹ Trần Thị Thảo T1 và đang học lớp 10A1 – Trường THPT N, thị trấn O, huyện B, Đồng Nai.

Năm 2015, do hoàn cảnh gia đình cha mẹ gặp khó khăn và đông con nên cha mẹ cháu đồng ý để bác Trần Công T và bác Nguyễn Thị Q nhận cháu làm con nuôi.

Sau khi nhận nuôi, thì cháu về sinh sống tại nhà bác và được đổi họ từ Nguyễn Minh Khánh H1 thành Trần Minh Khánh H1. Khi sống tại nhà bác, cháu sống và học tập tốt và vẫn giữ liên lạc với gia đình. Nhưng do nay cháu đã lớn và về nhà có đông anh chị em nên cháu có nguyện vọng được về sống cùng bố mẹ ruột.

Nay hai bác Trần Công T và Nguyễn Thị Q yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi thì cháu đồng ý.

Ngoài ra, vì bận công việc gia đình và việc học nên ông Trần Công T, bà Nguyễn Thị Q, anh Nguyễn Thanh H và cháu Trần Minh Khánh H1 xin vắng tại phiên họp xét.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu quan điểm:

Về trình tự thủ tục từ khi thụ lý việc dân sự, về quan hệ pháp luật, quá trình thu thập chứng cứ, về thời gian, thời hạn tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đơn yêu cầu của ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Q là đúng quy định và có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom nhận định:

[2] Về tố tụng: Người yêu cầu nộp đơn và thực hiện các thủ tục theo đúng quy định.

[3] Ông Trần Công T, bà Nguyễn Thị Q, anh Nguyễn Thanh H và cháu Trần Minh Khánh H1 có đơn xin vắng tại phiên họp xét, nên căn cứ theo khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án mở phiên họp xét vắng mặt các đương sự nêu trên.

[4] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

[5] Ông Trần Công T, bà Nguyễn Thị Q yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Trần Minh Khánh H1, sinh ngày 31/10/2003, địa chỉ: 113 dãy 8, khu B, ấp L, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai. Nên căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì quan hệ của việc dân sự là: “*Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

[6] Về nội dung:

[7] Năm 2015, ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Q nhận nuôi cháu Nguyễn Minh Khánh H1 là con đẻ của anh Nguyễn Thanh H và chị Trần Thị Thảo T1 làm con nuôi, các bên có làm hồ sơ nhận nuôi con nuôi và được Ủy ban nhân dân xã A cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01 ngày 15/9/2015 nên quan hệ nuôi con nuôi là hợp pháp và các bên đều thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[8] Nay cháu H1 có nguyện vọng về ở với bố mẹ đẻ để có điều kiện chăm sóc và hỗ trợ các em ăn học, được bố mẹ nuôi là ông T, bà Q và bố mẹ đẻ là anh H, chị T1 đồng ý, nên ông T, bà Q làm đơn đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 25 của Luật Nuôi con nuôi. Do đó cần chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Trần Công T, bà Nguyễn Thị Q với cháu Trần Minh Khánh H1.

[9] Về lệ phí: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Q phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 25 của Luật Nuôi con nuôi; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng

12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Q.

Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Trần Công T, bà Nguyễn Thị Q với cháu Trần Minh Khánh H1, sinh ngày 31/10/2003 (theo giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01 ngày 15 tháng 09 năm 2015 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai).

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Q phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng, ông bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006560 ngày 09/4/2019. Ông T, bà Q đã nộp xong lệ phí.

- Quyền kháng cáo: Chị Trần Thị Thảo T1 có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định; ông Trần Công T, bà Nguyễn Thị Q, anh Nguyễn Thanh H có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ quyết định.

NỘI DUNG ÁN LỆ

“[7] Năm 2015, ông Trần Công T và bà Nguyễn Thị Q nhận nuôi cháu Nguyễn Minh Khánh H1 là con đẻ của anh Nguyễn Thanh H và chị Trần Thị Thảo T1 làm con nuôi, các bên có làm hồ sơ nhận nuôi con nuôi và được Ủy ban nhân dân xã A cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01 ngày 15/9/2015 nên quan hệ nuôi con nuôi là hợp pháp và các bên đều thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[8] Nay cháu H1 có nguyện vọng về ở với bố mẹ đẻ để có điều kiện chăm sóc và hỗ trợ các em ăn học, được bố mẹ nuôi là ông T, bà Q và bố mẹ đẻ là anh H, chị T1 đồng ý, nên ông T, bà Q làm đơn đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 25 của Luật Nuôi con nuôi. Do đó cần chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông Trần Công T, bà Nguyễn Thị Q với cháu Trần Minh Khánh H1.”